**TUẦN 1**

 *Ngày soạn 5/9/2020.*

*Ngày giảng:Thứ hai, 7/9/2020*

**SÁNG:**

Tiết 1: Hoạt động trải nghiệm: **Sinh hoạt dưới cờ**

**I. Mục tiêu:**

- Sau bài học học sinh:

+Tự tin giới thiệu được bản thân mình với bạn bè

+ Chào hỏi, làm quen được với thầy cô, anh chị, bạn bè mới.

+ Thể hiện được sự thân thiện trong giao tiếp.

- Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho học sinh:

+ Năng lực giao tiếp: thể hiện qua việc chào hỏi, làm quen, xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với bạn cùng lớp, cùng trường.

+ Phẩm chất:

\* Nhân ái: thể hiện qua việc yêu quý, giúp đỡ mọi người.

\* Chăm chỉ: thể hiện qua việc chủ động tham gia vào những hoạt động khác nhau của nhà trường.

**II. Chuẩn bị:**

**Giáo viên:** Một số tranh ảnh liên quan đến nội dung chủ đề.

**Học sinh**: SGK Hoạt động trải nghiệm 1, Vở thực hành Hoạt động trải nghiệm 1.

**III. Các hoạt động dạy và học**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Khởi động:HS tập trung trên sân cùng HS cả trường2. Bài mớiHoạt động 1: Giới thiệu chủ đềMục tiêu: Hoạt động này tạo hứng thú cho HS với những ngày đi học đầu tiên, được chào hỏi và biết chào hỏi mọi người khi gặp nhau.1. Hướng dẫn HS xếp hàng theo đúng vị trí lớp học.2. GV cho HS hát tập thể hoặc nghe bài hát: Lời chào của em – Sáng tác Nghiêm Bá Hồng.+ Nêu cảm xúc của em sau khi nghe bài hát này? + Khi muốn làm quen với bạn mới, em sẽ làm gì? - GV nhận xét câu trả lời của học sinh và dẫn dắt vào chủ đề hoạt động | - HS thực hiện theo hướng dẫn của GV- HS xếp hàng và nghe theo sự HD của GV.+ Bài hát rất hay và vui tươi. Em rất thích bài hát này.+ Em sẽ chào bạn và cười thật tươi với bạn. |
| 3. GV thực hiện lời chào HS thật vui vẻ:+ Cô chào cả lớp, chúng ta đã là HS lớp 1 rồi, sẽ có rất nhiều điều thú vị đén với chúng ta- GV chào từng cá nhân GV hướng dẫn thêm:” Khi cô chào ai thì người đó sẽ chào lại cô”.VD:+ Cô chào Hoa! Hôm nay em thấy đi học có vui không?+ Cô chào Minh. Hôm nay ai đưa em đi học?…- GV chào vui vẻ và thân mật với tất cả HS của mình. | - HS lắng nghe cô giáo.+ HS lắng nghe và thực hiện theo hướng dẫn+ Em chào cô giáo ạ! Em rất vui khi được gặp cô và các bạn.- Em chào cô ạ! Hôm nay mẹ đưa em đến trường ạ.… |
| 3. Tổng kết hoạt động- Dặn dò HSKh bước vào lớp 1 cá em sẽ gặp thềm nhiều bạn mới, thầy cô mới… vì vậy các em nên chào hỏi mọi nguowig khi gặp mặt nhé. | - HS lắng nghe, thực hiện. |

Tiết 2 + 3: Tiếng Việt: **Làm quen với trường lớp, bạn bè, đồ dùng học tập**

**- Tiết 1 + 2**

 **I. Mục tiêu**

Giúp học sinh:

* Làm quen với trường lớp.
* Biết cách làm quen, kết bạn. Hiểu và gần gũi bạn bè trong lớp, trong trường.
* Gọi đúng tên, hiểu công dụng và cách sử dụng đồ dùng học tập.
* Phát triễn kỹ năng nói, thêm tự tin khi giao tiếp.
* Có kỹ năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh họa.
* Yêu quý lớp học – nơi diễn ra những hoạt động học tập thú vị.

**II. Chuẩn bị:**

**HS:** sách vở, phấn bảng, bút mực, bút chì, thước kẻ, gọt bút chì, tẩy...

**GV:**

 - Nắm vững các nguyên tắc giao tiếp khi chào hỏi, giới thiệu, làm quen

 - Biết một số từ ngữ chỉ đồ dùng học tập trong các phương ngữ

 - Hiểu công dụng và cách sử dụng đồ dùng học tập cần thiết đối với HS như sách vở, phấn bảng, bút mực, bút chì, thước kẻ, gọt bút chì, tẩy...Hiểu thêm công dụng và cách sử dụng một số đồ dùng học tập khác

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **Tiết 1****Hoạt động 1**: Khởi động* GV chúc mừng HS đã được vào lớp 1.
* GV giới thiệu bản thân: họ tên, tuổi tác, sở thích.
* GV gợi ý cho HS hỏi vài điều về cô

**Hoạt động 2: Làm quen với trường lớp*** GV cho HS quan sát tranh trong SGK và trả lời câu hỏi:

+ Tranh vẽ cảnh ở đâu?+ Vào thời điểm nào?+ Khung cảnh gồm những gì?* GV thống nhất câu trả lời:Đây là trường học của Hà và Nam. Quang cảnh trường trong giờ ra chơi. Có các nhóm bạn đang chơi. Nhóm thì đọc sách, nhóm thì nhảy dây, nhóm thì chơi xếp hình.
* HS kể tên những phòng, những dãy nhà có trong trường mình.
* GV nhắc nhở HS thực hiện tốt những quy định của trường lớp: Đứng lên chào khi thầy, cô giáo bước vào lớp( tư thế ngay ngắn, Chúng em chào cô ạ!, Giữ trật tự trong giờ học, giữ gìn vệ sinh chung, đi học chuyên cần đúng giờ, về nhà học bài và làm bài trước khi đến lớp, Chuẩn bị đồ dùng học tập đầy đủ....

**Hoạt động 3: Làm quen với bạn bè*** Gv cho HS quan sát tranh SGK và trả lời các câu hỏi:

+ Tranh vẽ những ai? + Các bạn học sinh đang làm gì ?+ Đến trường học Hà và Nam mới biết nhau. Theo em để làm quen, các bạn sẽ nói với nhau thế nào?...* GV và HS thống nhất câu trả lời
* GV giới thiệu về cách làm quen với bạn mới: chào hỏi, giới thiệu bản thân.
* GV nhận xét
* GV giới thiệu: Vào lớp 1, các em dược làm quen với trường lớp, các bạn mới, ở trường được thầy cô dạy đọc, dạy viết, dạy làm toán, chỉ bảo mọi điều, được vui chơi cùng bạn bè. Về nhà, em cùng bạn đọc sách, truyện, chơi xếp chữ,...

**Tiết 2** **Hoạt động 4: Làm quen với đồ dùng học tập.*** Giáo viên cho học sinh quan sát tranh và gọi tên các đồ dùng học tập.
* Giáo viên đọc tên từng đồ dùng học tập
* Giáo viên hỏi:

+ Trong mỗi tranh, bạn học sinh đang làm gì?+ Mỗi đồ dùng học tập dùng vào việc gì?...* GV nhận xét.
* GV chốt: Phải làm thế nào để giữ gìn sách vở ko bị rách hay quăn mép? Có cần cho bút vào hộp không? Vì sao? Muốn kẻ vào vở, phải đặt thước như thế nào? Làm gì để thước kẻ không bị cong vẹo, sứt mẻ? Khi nào phải gọt lại bút chì?...

**Hoạt động 5: Củng cố*** HS giải câu đố về đồ dùng học tập
* GV nhận xét chung giờ hoc, khen ngợi và động viên HS.
* GV khuyến khích học sinh tìm thêm cá đồ dùng học tập khác, chỉ ra công dụng của chúng và khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà
 | * HS lắng nghe
* HS hỏi
* Hs quan sát
* (2-3) HS trả lời
* HS lắng nghe
* HS kể
* HS lắng nghe
* HS trao đổi ý kiến
* Hs quan sát
* Một số (4-5) HS trả lời

 -HS chia nhóm đôi ( hoặc nhóm 4) đóng vai trong tình huống làm quen nhau. ( Tự giới thiệu về bản thân. HS lần lượt giới thiệu về bạn bên cạnh cho người còn lại nghe.- Đại diện nhóm đóng vai trước lớp - HS nhận xét* HS trình bày
* Học sinh đưa ra đồ dùng học tập tương ứng.
* HS quan sát tranh và trao đổi (theo nhóm) về công dụng và cách sử dụng đồ dùng học tập.
* HS trả lời:
* Một số (2-3) học sinh nói về các đồ dùng học tập mà mình đang có.
* HS nhận xét
* HS lắng nghe-phản hồi
* HS giải đố.
* HS lắng nghe
 |

Tiết 4: Luyện Tiếng Việt: **Ôn luyện tuần 1 – Tiết 1**

 **I. MỤC TIÊU**

Sau bài học, HS sẽ:

Giúp HS:

* Bước đầu biết yêu cẩu đạt được trong học tập TV 1.
* Giới thiệu các hoạt động chính khi học môn TV lớp 1.
* Làm quen với đồ dùng học tập của môn TV lớp 1

**II . Chuẩn bị:**

* GV: Sách TV 1
* HS: Sách HS, bộ đồ dùng học tập 1

III. Các hoạt động dạy học:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1. Khởi động:
* Hát tập thể
 | * HS hát
 |
| 1. **GV hướng dẫn HS sử dụng sách TV 1**

- GV cho HS xem sách TV 1.* GV giới thiệu ngắn gọn về sách, từ bìa 1 đến Tiết học đẩu tiên.
* Sau “Tiết học đẩu tiên”, mỗi tiết học sẽ gồm 2 trang. GV giải thích cho HS cách thiết kế bài học thường sẽ gồm 4 phẩn “Đọc”, “Viết”, “Nói” và “Luyện tập”.
* GV cho HS thực hành gấp sách, mở sách và đặc biệt là hướng dẫn HS giữ gìn sách.
 | * HS xem sách TV 1
* HS quan sát qua màn hình
* HS lắng nghe, kết hợp nhìn sách
* HS thực hành gấp, mở sách.
 |
| 1. **GV giới thiệu nhóm nhân vật chính của sách TV 1**

GV cho HS mở đến bài đầu tiên và giới thiệu vê các nhân vật Nam , Hà. Các nhân vật này sẽ đồng hành cùng các em trong suốt 5 năm tiểu học. Ngoài ra sẽ có nhiều nhân vật khác cùng tham gia với nhóm bạn. |  |
| 1. **GV hướng dẫn HS làm quen với một số hoạt động học tập Toán ở lớp 1**

GV gợi ý HS quan sát từng tranh về hoạt động của các bạn nhỏ. Từ đó giới thiệu những yêu cầu cơ bản và trọng tâm của TV 1 như:* Đọc
* Viết
* Nói
* Luyện Tập.
 | * HS quan sát tranh về hđ của bạn nhỏ
* HS lắng nghe
 |
| 1. **GV giới thiệu bộ đồ dùng học TV 1 của HS**
* Cho HS mở bộ đồ dùng học TV 1.
* GV giới thiệu từng đồ dùng cho HS, nêu tên gọi, giới thiệu tính năng cơ bản để HS làm quen. Tuy nhiên chưa cần yêu cầu HS ghi nhớ.
 | * HS thực hành
 |
| 1. **Củng cố:**
* GV nhận xét, tuyên dương lớp.
* Nêu được tầm qua trọng của việc sử dụng sách báo củ
 | * HS lắng nghe
 |

**CHIỀU**

Tiết 1: Âm nhạc: **Hát : Vào rừng hoa. Thưởng thức âm nhạc: Âm thanh kì diệu**

*( Đ/c Nguyễn Văn Lực giảng dạy)*

Tiết 2: Toán**: Tiết học đầu tiên**

**I. MỤC TIÊU**

Sau bài học, HS sẽ:

Giúp HS:

* Bước đầu biết yêu cẩu đạt được trong học tập Toán 1.
* Giới thiệu các hoạt động chính khi học môn Toán lớp 1.
* Làm quen với đồ dùng học tập của môn Toán lớp 1

**II . Chuẩn bị:**

* GV: Sách toán 1
* HS: Sách HS, bộ đồ dùng học tập 1

III. Các hoạt động dạy học:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1. Khởi động:
* Hát tập thể
 | * HS hát
 |
| 1. **GV hướng dẫn HS sử dụng sách Toán 1**

- GV cho HS xem sách Toán 1.* GV giới thiệu ngắn gọn về sách, từ bìa 1 đến Tiết học đẩu tiên.
* Sau “Tiết học đẩu tiên”, mỗi tiết học sẽ gồm 2 trang. GV giải thích cho HS cách thiết kế bài học sẽ gồm 4 phẩn “Khám phá”, “Hoạt động”, “Trò chơi” và “Luyện tập”.
* GV cho HS thực hành gấp sách, mở sách và đặc biệt là hướng dẫn HS giữ gìn sách.
 | * HS xem sách Toán 1
* HS quan sát qua màn hình
* HS lắng nghe, kết hợp nhìn sách
* HS thực hành gấp, mở sách.
 |
| 1. **GV giới thiệu nhóm nhân vật chính của sách Toán 1**

GV cho HS mở đến bài “Tiết học đẩu tiên” và giới thiệu vê các nhân vật Mai, Nam, Việt và Rô-bốt. Các nhân vật này sẽ đồng hành cùng các em trong suốt 5 năm tiểu học. Ngoài ra sẽ có bé Mi, em gái của Mai cùng tham gia với nhóm bạn. |  |
| 1. **GV hướng dẫn HS làm quen với một số hoạt động học tập Toán ở lớp 1**

GV gợi ý HS quan sát từng tranh về hoạt động của các bạn nhỏ. Từ đó giới thiệu những yêu cầu cơ bản và trọng tâm của Toán 1 như:* Đếm, đọc số, viết số.
* Làm tính cộng, tính trừ.
* Làm quen với hình phẳng và hình khối.
* Đo độ dài, xem giờ, xem lịch.
 | * HS quan sát tranh về hđ của bạn nhỏ
* HS lăng nghe
 |
| 1. GV cho HS xem từng tranh miêu tả các hoạt động chính khi học môn Toán: nghe giảng, học theo nhóm, tham gia trò chơi Toán học, thực hành trải nghiệm Toán học và tự học.
 | * HS xem tranh
 |
| 1. **GV giới thiệu bộ đồ dùng học Toán 1 của HS**
* Cho HS mở bộ đồ dùng học Toán 1.
* GV giới thiệu từng đồ dùng cho HS, nêu tên gọi, giới thiệu tính năng cơ bản để HS làm quen. Tuy nhiên chưa cần yêu cầu HS ghi nhớ.
 | * HS thực hành
 |
| 1. **Củng cố:**
* GV nhận xét, tuyên dương lớp.
* Nêu được tầm qua trọng của việc sử dụng sách báo củ
 | * HS lắng nghe
 |

Tiết 3: Tự nhiên xã hội: **Bài 1: Kể về gia đình – Tiết 1**

**I. MỤC TIÊU**

Sau bài học, HS sẽ:

- Giới thiệu được bản thân và các thành viên trong gia đình.

- Nêu được một số công việc mà các thành viên thường làm và các hoạt động vui chơi của các thành viên trong gia đình Hoa.

- Tự giác tham gia công việc nhà phù hợp

- Yêu quý, trân trọng, thể hiện được tình cảm và cách ứng xử phù hợp với các thành viên trong gia đình.

**II. CHUẨN BỊ**

- GV:

+ Hình trong SGK phóng to (nếu )

+ Tranh ảnh các thành viên cùng chia sẻ công việc nhà ở một số gia đình, bài hát về gia đình.

- HS: Một số tranh, ảnh về gia đình mình (nếu có)

**III. Các hoạt động dạy- học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Tiết 1** |
| 1. **1. Mở đầu: Khởi động**

-GV tổ chức cho HS chọn và hát một bài hát về gia đình (Cả nhà thương nhau (Sáng tác: Phan Văn Minh), sau đó dẫn dắt vào bài mới.1. **2. Hoạt động khám phá**
2. **a. Hoạt động 1**
* - GV hướng dẫn HS quan sát hình trong SGK (hoặc hình phóng to)

-GV đặt câu hỏi để HS nhận biết và kể về những thành viên trong gia đình Hoa.-Kết luận: Gia đình Hoa có ông, bà, bố, mẹ, Hoa và em trai. Mọi người đang quây quần, vui vẻ nghe Hoa kể những hoạt động ở trường.Yêu cầu cần đạt: HS nhận biết và giới thiệu được các thành viên trong gia đình Hoa.1. **b. Hoạt động 2**

GV đưa ra câu hỏi gợi ý:-Ông bà, bố mẹ Hoa thường làm gì vào lúc nghỉ ngơi? -Mọi người trong gia đình Hoa có vui vẻ không? ...) Yêu cầu cần đạt: HS nhận biết được việc làm của các thành viên trong gia đình Hoa lúc nghỉ ngơi.**3. Hoạt động thực hành**- GV hướng dẫn từng cặp đôi hoặc nhóm HS kể cho nhau nghe về gia đình mình +Gia đình em có những thành viên nào? +Mọi người trong gia đình em thường làm gì vào thời gian nghỉ ngơi? …).- GV gọi 1-2 HS lên kể trước lớp, khuyến khích những học sinh có ảnh gia đình. -Từ đó rút ra kết luận: Ai sinh ra cũng có một gia đình. Ông bà, bố mẹ và anh chị em là những người thân yêu nhất. Mọi người trong gia đình phải thương yêu, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau.Yêu cầu cần đạt: HS giới thiệu được bản thân cũng như các thành viên trong gia đình mình.**4. Đánh giá**GV đánh giá về thái độ: HS yêu quý những người thân trong gia đình.**5. Hướng dẫn về nhà**HS chuẩn bị tranh, ảnh về những hoạt động của các thành viên trong gia đình (nếu có).**\* Tổng kết tiết học**- Nhắc lại nội dung bài học- Nhận xét tiết học- Hướng dẫn hs chuẩn bị bài sau | - HS hát* - HS quan sát

-HS trả lời- HS lắng nghe- HS trả lời-HS trả lời* HS làm việc nhóm đôi
* HS lên kể
* HS lắng nghe
* HS lắng nghe
* HS lắng nghe
* HS lắng nghe
 |

🙡🙢🙡🙢 🙡🙢 🕮🙡🙢🙡🙢🙡🙢

*Ngày soạn 6/9/2020.*

*Ngày giảng:Thứ ba, 8/9/2020*

**SÁNG:**

Tiết 1: Thể dục: **Bài 1: Các tư thế đứng nghiêm, đứng nghỉ - Tiết 1**

*( Đ/c Nguyễn Thanh Khê giảng dạy)*

Tiết 2 + 3: Tiếng Việt: **Làm quen với tư thế đọc viết nói nghe - Tiết 1 + 2**

 **I. Mục tiêu**

Giúp học sinh:

* Biết và thực hiện các tư thế đúng, tránh tư thế sai khi đọc, viết, nói, nghe.
* Giúp các bạn khác rèn tư thế đúng khi đọc, viết, nói, nghe.
* Thêm tự tin khi giao tiếp (thông qua trao đổi, nhận xét về các tư thế đúng, sai khi đọc, viết, nói, nghe); thêm gần gũi bạn bè, thầy cô.
* Phát triển kĩ năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy doán nội dung tranh minh họa.

**II. Chuẩn bị:**

* Nắm vững các quy định về tư thế đúng khi đọc, viết, nó, nghe; hiểu thực tế để minh họa, phân tích và giúp HS phòng ngừa các lỗi thường mắc phải khi đọc, viết, nói, nghe.
* Hiểu rõ tác hại của việc sai tư thế khi đọc, viết, nói, nghe (về hieuj quả học tập, nhận thức, sức khỏe...)

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **Tiết 1****Hoạt động 1**:Ôn và khởi động* GV tổ chức cho HS trò chơi “khéo tay hay làm”
* GV hướng dẫn cách chơi: Có hai đến ba đội chơi cùng thực hiện cầm thước để kẻ những đường thẳng; cầm bút tô hình tròn; gọt bút chì,.. đội nào làm đúng tư thế hơn, hoàn thành công việc sớm hơn sẽ là đội chiến thắng.

**Hoạt động 2: Quan sát các tư thế** **a, Quan sát tư thế đọc**.* GV hướng dẫn HS quan sát 2 tranh đầu tiên (trong SGK)
* GV gợi ý câu hỏi:

+ Bạn HS trong tranh đang làm gì?+ Theo em, tranh nào thể hiện tư thế đúng?+ Tranh nào thể hiện tư thế sai? Vì sao?* GV và HS thống nhất câu trả lời.
* Tranh 1: Thể hiện tư thế đúng khi ngồi đọc: Ngồi ngay ngắn, mắt cách sách khoảng 25-30cm, tay đặt lên mặt bàn,...
* Tranh 2: Thể hiện tư thế sai khi ngồi đọc: Lưng cong vẹo, mắt quá gần sách,...
* Gv hướng dẫn và kết hợp làm mẫu tư thế đúng khi đọc
* GV nêu tác hại của ngồi đọc sai tư thế: Cận thị, cong vẹo cột sống...

**b, Qua sát tư thế viết*** Gv cho Hs quan sát tranh 3,4 trong SGK
* GV hỏi:

+ Bạn HS trong tranh đang làm gì?+ Theo em tranh nào thể hiện tư thế đúng?+ Tranh nào thể hiện tư thế sai? Vì sao?* GV và Hs thống nhất câu trả lời: Tranh 3 thể hiện tư thế đúng khi viết: Lưng thẳng, mắt cách vở 25-30 cm, tay trái tì mép vở (bên dưới). Tranh 4 thể hiện tư thế sai khi viết: Lưng cong, mắt gần vở, ngực tì vào bàn, tay trái bám vào ghế.
* Gv cho HS quan sát tranh 5,6 và trả lời câu hỏi:

+ Tranh nào thể hiện cách cầm bút đúng, tranh nào thể hiện cách cầm bút sai?* Gv và Hs thống nhất câu trả lời:
* Tranh 5 thể hiện cách cầm bút đúng: cầm bút bằng 3 ngón tay (ngón cái và ngón trỏ giữ 2 bên thân bút, ngón giữa đỡ lấy bút), lòng bàn tay và cánh tay làm thành 1 đường thẳng, khoảng cách giữa các đầu ngón tay và ngòi bút là 2,5 cm.
* Tranh 6: thể hiện cách cầm bút sai: Cầm bút bằng 4 ngón tay và cánh tay không tạo ra 1 đường thẳng, các ngón tay quá sát với ngòi bút.
* GV hướng dẫn và kết hợp làm mẫu tư thế đúng khi viết: lưng thẳng, mắt cách vở 25-30 cm, cầm bút bằng ba ngón tay, 2 tay tì lên mép vở, không tì ngực vào bàn khi viết,...
* GV nêu tác hại của việc viết sai tư thế: Cong vẹo cột sống, giảm thị lực, chữ xấu, viết chậm,...

**c, Quan sát tư thế nói, nghe.*** Gv cho học sinh quan sát tranh 7 trong SGK và trả lời câu hỏi:

+ Tranh vẽ cảnh ở đâu?+ Cô giáo và các bạn đang làm gì?+ Những bạn nào có tư thế đúng (dáng ngồi, vẻ mặt, ánh mắt,...) trong giờ học?+ Những bạn nào có tư thế không đúng?* GV và HS thống nhất câu trả lời : Tranh vẽ cảnh ở lớp học. Cô giáo đang giảng bài. Các bạn đang nghe cô giảng bài. Nhiều bạn có tư thế đúng trong giờ học: Phát biểu xây dựng bài, ngồi ngay ngắn, mắt chăm chú, vẻ mặt hào hứng,... Còn một vài bạn có tư thế không đúng trong giờ học: Nằm bò ra bàn, quay ngang, không chú ý, nói chuyện riêng
* GV nêu câu hỏi cho HS thảo luận nhóm:

+ Trong giờ học, HS có được nói chuyện riêng không?+ Muốn nói lên ý kiến riêng, phải làm thế nào và tư thế ra sao?* GV và HS thống nhất câu trả lời: Trong giờ học, HS phải giữ trật tự, không được nói chuyện riêng (phải tuân thủ nội quy lớp học). Muốn phát biểu ý kiến, phải giơ tay xin phép thầy cô. Khi phát biểu, phải đứng ngay ngắn, nói rõ ràng, đủ nghe,..
* Gv cho Hs nhận diện tư thế nói, nghe đúng qua tranh ảnh.

**Tiết 2****Hoạt động 3: Thực hành tư thế đọc viết nói nghe****a, Thực hành tư thế đọc.*** GV cho HS thực hành ngồi (hoặc đứng) đọc đúng tư thế khi đọc
* Trường hợp 1: Sách để trên mặt bàn
* Trường hợp 2: Sách cầm trên tay
* GV nhận xét

**b, Thực hành tư thế viết*** GV hướng dẫn HS thực hành ngồi viết đúng tư thế khi viết bảng con, vở.
* GV nhận xét

**c, Thực hành tư thế nói, nghe*** GV cho HS đóng vai
* GV nhận xét

**Hoạt động 4: Củng cố:** * GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên học sinh
* Nhắc nhở HS ôn bài vừa học.
* Khuyến khích HS thực hành giao tiếp tại nhà.
 | * HS tham gia chơi

* HS quan sát
* Một số HS (2-3) trả lời
* HS lắng nghe
* HS lắng nghe
* HS thi nhận diện “ người đọc đúng tư thế: từ hình ảnh nhiều bạn (qua tranh ảnh) với 1 số tư thế đúng, sai khi đọc sách, tìm ra những bạn có tư thế đúng.
* HS quan sát tranh
* HS trả lời
* Hs lắng nghe
* Một số (4-5) HS trả lời
* Hs lắng nghe
* Hs lắng nghe
* HS thi nhận diện tư thế viết đúng: từ hình ảnh nhiều bạn với 1 số tư thế đúng, sai khi ngồi viết, tìm ra những bạn có tư thế đúng.
* Một số (2-3) học sinh trả lời
* HS lắng nghe
* Hs thảo luận nhóm đôi
* Đại diện các nhóm lên trình bày
* HS lắng nghe
* HS nhận diện
* Một số (3-5) HS thể hiện
* HS nhận xét
* Một số (3-5) HS thể hiện
* HS nhận xét
* Một số (3-5) HS thực hành đóng vai tư thế nói, nghe trong giờ học
* HS nhận xét
 |

Tiết 4: Luyện Tiếng Việt: **Ôn luyện tuần 1 – Tiết 2**

 **I. Mục tiêu**

Giúp học sinh:

* Làm quen với trường lớp.
* Biết giữ vệ sinh trường, lớp
* Gọi đúng tên, hiểu công dụng và cách sử dụng đồ dùng học tập.
* Phát triễn kỹ năng nói, thêm tự tin khi giao tiếp.
* Có kỹ năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh họa.
* Yêu quý lớp học – nơi diễn ra những hoạt động học tập thú vị.

**II. Chuẩn bị:**

**HS:** sách vở, phấn bảng, bút mực, bút chì, thước kẻ, gọt bút chì, tẩy...

**GV:**

 - Nắm vững các nguyên tắc giao tiếp khi chào hỏi, giới thiệu, làm quen

 - Biết một số từ ngữ chỉ đồ dùng học tập trong các phương ngữ

 - Hiểu công dụng và cách sử dụng đồ dùng học tập cần thiết đối với HS như sách vở, phấn bảng, bút mực, bút chì, thước kẻ, gọt bút chì, tẩy...Hiểu thêm công dụng và cách sử dụng một số đồ dùng học tập khác

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **Hoạt động 1**: Khởi động* Hát tập thể

**Hoạt động 2: Trường lớp của em*** GV cho HS xem clip về trường, lớp của mình
* Qua một đoạn phim Gv sẽ dừng lại hỏi một số câu hỏi xung quanh nội dung của clip đưa ra nhằm giúp HS hiểu rõ hơn về môi trường lớp học, trường nơi mình đang học..
* GV nhắc nhở HS thực hiện tốt những quy định của trường lớp: Đứng lên chào khi thầy, cô giáo bước vào lớp( tư thế ngay ngắn, Chúng em chào cô ạ!, Giữ trật tự trong giờ học, giữ gìn vệ sinh chung, đi học chuyên cần đúng giờ, về nhà học bài và làm bài trước khi đến lớp, Chuẩn bị đồ dùng học tập đầy đủ....

**Hoạt động 3: Hoạt động giữ vệ sinh chung*** Gv cho HS quan sát một số ảnh về công tác giữ vệ sinh lớp, trường học.
* GV đặt một số câu hỏi giúp học sinh hình thành thói quen giữ vệ sinh lớp, trường.
* GV kết luận

**Hoạt động 4: Củng cố*** HS giải câu đố về đồ dùng học tập
* GV nhận xét chung giờ hoc, khen ngợi và động viên HS.
* GV khuyến khích học sinh tìm thêm cá đồ dùng học tập khác, chỉ ra công dụng của chúng và khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà
 | * HS hát
* HS xem
* Hs trả lời
* HS lắng nghe
* HS quan sát
* HS giải đố.
* HS lắng nghe
 |

**CHIỀU**

Tiết 1 + 2: Tiếng Việt: **Làm quen với các nét cơ bản, các chữ số, bảng chữ cái, dấu thanh - Tiết 1 + 2**

 **I. Mục tiêu**

Giúp HS:

* Nhận biết và viết đúng các nét cơ bản các chữ số và dấu thanh; đọc đúng các âm tương ứng với các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt.
* Phát triển kỹ năng đọc, viết.
* Phát triển kỹ năng quan sát, nhạn biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh họa( nhận biết các sự vật có hình dạng tương tự các nét viết cơ bản).
* Thêm yêu thích và hứng thú với việc học viết, thêm tự tin khi giao tiếp.

**II. Chuẩn bị:**

 - Nắm vững hệ thống nét viết cơ bản, các chữ số, các dấu thanh và hệ thống chữ cái tiếng Việt. Phân biệt được tên chữ cái và âm để tránh nhầm lẫn sau khi diễn giải.

 - Tìm những sự vật (gần gũi với HS trong cuộc sống sinh hoạt thường ngày ) có hình thức khá giống các nét cơ bản

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **Tiết 1****Hoạt động 1**: **Khởi động*** GV gọi HS sắp xếp các các tranh thể hiện tư thế đọc, viết, nói, nghe theo 2 nhóm: đúng và sai.

**Hoạt động 2: Giới thiệu các nét viết cơ bản*** Gv chi bảng 14 nét cơ bản

Nét sổ thẳng, nét ngang, nét xiên trái,nét móc xuôi, nét móc ngược, nét móc hai đầu, nét cong hở phải, nét cong hở trái, nét cong kín, nét khuyết trên, nét khuyết dưới, nét thắt trên, nét thắt giữa.* GV đọc cho HS đọc theo
* Gv chỉ vào các nét tương ứng trên bảng không theo thứ tự nhất định cho HS đọc

**Hoạt động 3: Nhận diện các nét viết qua hình ảnh sự vật*** Gv chia nhóm HS thi nhớ tên và nhận diện nhanh các nét viết

GV đưa ra các vật thật hoặc tranh ảnh : Cái thước đặt trên mặt bàn( Nét ngang), cái gậy thay đổi tư thế ( gợi nét sổ hoặc nét xiên phải, nát xiên trái ), cái ô ( gợi nét mó xuôi, nét móc ngược), cái móc sắt( gợi nét móc hai đầu ), cáo cốc có tai hoặ mặt trăng khi tròn, khi khuyết( gợi nét cong kín, nét cong hở trái, nét cong hở phải), sợi dây vắt chéo ( gợi nét khuyết trên, nét khuyết dưới), dây buộc giày ( gợi nét thắt trên, nét thắt giữa),...* Gv cho HS quan sát tranh
* GV hỏi:

+ Tranh vẽ những sự vật nào?+ Mỗi sự vật gợi ra nét viết cơ bản nào?**Hoạt động 4:Giới thiệu và nhận diện các chứ số .*** GV ghi bảng các chữ số từ 0-9 ( Các số 2,3,4,5,7 được viết bằng 2 kiểu). GV giới thiệu tên gọi và phân tích cấu tạo của từng số.
* GV yêu cầu HS thi nhận diện nhanh các chữ số.
* Gv đưa ra vật thật, hoặc tranh ảnh, mô hình của những sự vật gợi ra những chữ số : bút tẩy ( gợi số 1), con vịt ( gợi số 2),...

**Hoạt động 5: Giới thiệu và nhận diện các dấu thanh*** GV ghi bảng về hệ thống dấu thanh : *không, huyền, ngã, hỏi, sắc, nặng.*
* GV gt cấu tạo của từng thanh:thanh huyền có cấu tạo là nét xiên trái; thanh ngã có cấu tạo là nét móc hai đầu..

**Tiết 2****Hoạt động 6: Luyện viết các nét ở bảng con*** Gv đưa ra mẫu các nét cơ bản và mẫu các chữ số.
* Gv hướng dẫn cách viết:

+ Phân tích các nét mẫu về cấu tạo, độ cao, độ rộng.+ GV chỉ ra cách viết: điểm đặt bút, hướng đi của bút, điểm dừng bút,...+ GV lưu ý cách viết đúng mẫu : VD: Khi viết “nét khuyết trên”, cần chú ý: cao 5li; rộng 1,5 li. Đặt bút từ đường kẻ 2, viết nét xiên phải cao 3 li. Đầu khuyết cao 2li rồi rẽ trái 1 li, kéo nét thẳng cao 5 li thì dừng bút ở đường kẻ 1.+ Gv viết mẫu để HS quan sát và viết theo. * Gv cho cả lớp quan sát bảng viết của 2-3 HS
* GV và HS nhận xét

**Hoạt động 6: Củng cố*** Gv nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS
* GV nhắc HS ôn lại bài.
* Khuyến khích HS thực hành tại nhà( viết các nét vào bảng con)
 | * HS sắp xếp
* HS thực hành tư thế đọc, viết
* Hs quan sát
* HS đọc đồng thanh theo GV
* Một số (2-3) HS đọc tên các nét
* HS đọc tên các nét
* HS lắng nghe
* HS thi nhớ tên và nhận diện nhanh các nét viết
* Hs quan sát tranh và trả lời câu hỏi
* HS lắng nghe
* HS thi nhận diện nhanh các chữ số
* HS nhìn nêu số
* HS quan sát
* HS thi nhận diện nhanh các dấu thanh
* HS nhắc lại tên của từng nét, từng chữ số.
* HS quan sát và viết theo.
* HS viết bảng con.
* HS nhận xét
* HS lắng nghe
 |

Tiết 3: Luyện Tiếng Việt**: Ôn luyện tuần 1 – Tiết 3**

 **I. Mục tiêu**

Giúp học sinh:

* Thực hiện các tư thế đúng, tránh tư thế sai khi đọc, viết, nói, nghe.
* Rèn tư thế đúng khi đọc, viết, nói, nghe.
* Thêm tự tin khi giao tiếp (thông qua trao đổi, nhận xét về các tư thế đúng, sai khi đọc, viết, nói, nghe); thêm gần gũi bạn bè, thầy cô.
* Phát triển kĩ năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy doán nội dung tranh minh họa.

**II. Chuẩn bị:**

* Nắm vững các quy định về tư thế đúng khi đọc, viết, nó, nghe; hiểu thực tế để minh họa, phân tích và giúp HS phòng ngừa các lỗi thường mắc phải khi đọc, viết, nói, nghe.
* Hiểu rõ tác hại của việc sai tư thế khi đọc, viết, nói, nghe (về hiệu quả học tập, nhận thức, sức khỏe...)

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **Hoạt động 1**:Ôn và khởi động* GV tổ chức cho HS trò chơi “Hướng dẫn viên du lịch”
* GV hướng dẫn cách chơi: Có hai đến ba đội chơi nói về trường, lớp của em. Đội nào nói hay và đầy đủ là đội thắng cuộc.

**Hoạt động 2: Quan sát các tư thế** * GV cho HS xem clip về tư thế đọc, ngồi, viết, nghe của các bạn.
* GV đặt câu hỏi giúp học sinh biết được tư thế đúng.
* Gv hướng dẫn và kết hợp làm mẫu tư thế đúng khi đọc, viết
* GV nêu tác hại của ngồi, đọc, viết sai tư thế: Cận thị, cong vẹo cột sống..

**Hoạt động 3: Thực hành tư thế đọc viết nói nghe*** GV cho HS luyện theo cặp, trao đổi tư thế đúng khi ngồi, đọc, viết,…
* GV hướng dẫn, nhận xét, kết luận

**Hoạt động 4: Củng cố:** * GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên học sinh
* Nhắc nhở HS ôn bài vừa học.
* Khuyến khích HS thực hành giao tiếp tại nhà.
 | * HS tham gia chơi
* HS xem
* Một số HS (2-3) trả lời
* HS lắng nghe
* HS hoạt động nhóm
* Hs lắng nghe
 |

🙡🙢🙡🙢 🙡🙢 🕮🙡🙢🙡🙢🙡🙢

*Ngày soạn 7/9/2020.*

*Ngày giảng:Thứ tư, 9/9/2020*

**SÁNG:**

Tiết 1 + 2: Tiếng Việt: **Làm quen với các nét cơ bản, các chữ số, bảng chữ cái, dấu thanh - Tiết 3 + 4**

 **I. Mục tiêu**

Giúp HS:

* Nhận biết và viết đúng các nét cơ bản các chữ số và dấu thanh; đọc đúng các âm tương ứng với các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt.
* Phát triển kỹ năng đọc, viết.
* Phát triển kỹ năng quan sát, nhạn biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh họa( nhận biết các sự vật có hình dạng tương tự các nét viết cơ bản).
* Thêm yêu thích và hứng thú với việc học viết, thêm tự tin khi giao tiếp.

**II. Chuẩn bị:**

 - Nắm vững hệ thống nét viết cơ bản, các chữ số, các dấu thanh và hệ thống chữ cái tiếng Việt. Phân biệt được tên chữ cái và âm để tránh nhầm lẫn sau khi diễn giải.

 - Tìm những sự vật (gần gũi với HS trong cuộc sống sinh hoạt thường ngày ) có hình thức khá giống các nét cơ bản

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **Tiết 1****Hoạt động 1**: **Khởi động*** GV cho học sinh chơi trò chơi nhìn hình đoán số.
* GV và HS nhận xét

**Hoạt động 2: Luyện viết các nét vào vở**Luyện viết 7 nét: Nét sổ thẳng, nét ngang, nét xiên trái,nét móc xuôi, nét móc ngược, nét móc hai đầu.* Gv đưa lại nét mẫu, gọi tên từng nét và nhắc lại cách viết
* Gv nhận xét

**Tiết 2****Hoạt động 3: Luyện viết các nét vào vở**Luyện viết 5 nét: nét cong hở phải, nét cong hở trái, nét cong kín, nét khuyết trên, nét khuyết dưới.* Gv đưa lại nét mẫu, gọi tên từng nét và nhắc lại cách viết.
* GV nhận xét

**Hoạt động 6: Củng cố*** Gv nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS
* GV nhắc HS ôn lại bài.
* Khuyến khích HS thực hành tại nhà( viết các nét vào bảng con)
 | * HS chơi
* HS nhận xét
* HS tập viết các nét vào vở ( cỡ vừa)
* HS nhận xét
* HS tập viết các nét vào vở ( cỡ vừa)
* HS nhận xét
 |

Tiết 3: Luyện Toán: **Ôn luyện tuần 1 – Tiết 1**

**I. MỤC TIÊU**

Sau bài học, HS sẽ:

Giúp HS: Sử dụng được vở, SHS Toán 1.

* Thực hành nêu các hoạt động chính khi học môn Toán lớp 1.
* Thực hành với đồ dùng học tập của môn Toán lớp 1

**II . Chuẩn bị:**

* GV: Sách toán 1
* HS: Sách HS, bộ đồ dùng học tập 1

III. Các hoạt động dạy học:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1.**Khởi động:*** Hát tập thể
 | * HS hát
 |
| **2.GV kiểm tra đồ dùng học tập Toán 1**- GV kiểm tra đồ dùng học tập Toán 1.* GV cho HS thực hành nêu tên các đồ dùng học tập Toán đã có.
 | * HS nêu
* HS thực hành
* HS quan sát qua màn hình
 |
| 1. **Thực hành xem sách Toán 1**

- GV cho HS thảo luận nhóm nói về điều mình biết qua sách Toán 1.- Quan sát, giúp đỡ | - HS hoạt động nhóm |
| 1. **Bộ đồ dùng học Toán 1 của HS**
* GV cho HS hoạt động nhóm đôi, xem bộ đồ dùng học tập nói cho nhau nghe những chi tiết có trong bộ đồ dùng.
* GV giới thiệu lại từng đồ dùng cho HS, nêu tên gọi, giới thiệu tính năng cơ bản để HS làm quen. Tuy nhiên chưa cần yêu cầu HS ghi nhớ.
 | * HS thực hành
 |
| 1. **Củng cố:**
* GV nhận xét, tuyên dương lớp.
* Nêu được tầm quan trọng của việc sử dụng, bảo quản đồ dùng học tập, sách, vở.
 | * HS lắng nghe
 |

Tiết 4: Thể dục: **Bài 1: Các tư thế đứng nghiêm, đứng nghỉ - Tiết 2**

*( Đ/c Nguyễn Thanh Khê giảng dạy)*

🙡🙢🙡🙢 🙡🙢 🕮🙡🙢🙡🙢🙡🙢

*Ngày soạn 8/9/2020.*

*Ngày giảng:Thứ năm, 10/9/2020*

**SÁNG:**

Tiết 1 + 2: Tiếng Việt: **Làm quen với các nét cơ bản, các chữ số, bảng chữ cái, dấu thanh - Tiết 5 + 6**

 **I. Mục tiêu**

Giúp HS:

* Nhận biết và viết đúng các nét cơ bản các chữ số và dấu thanh; đọc đúng các âm tương ứng với các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt.
* Phát triển kỹ năng đọc, viết.
* Phát triển kỹ năng quan sát, nhạn biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh họa( nhận biết các sự vật có hình dạng tương tự các nét viết cơ bản).
* Thêm yêu thích và hứng thú với việc học viết, thêm tự tin khi giao tiếp.

**II. Chuẩn bị:**

 - Nắm vững hệ thống nét viết cơ bản, các chữ số, các dấu thanh và hệ thống chữ cái tiếng Việt. Phân biệt được tên chữ cái và âm để tránh nhầm lẫn sau khi diễn giải.

 - Tìm những sự vật (gần gũi với HS trong cuộc sống sinh hoạt thường ngày ) có hình thức khá giống các nét cơ bản

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **Tiết 1****Hoạt động 1**: **Khởi động*** Gv cho HS tìm thêm sự vật có hình dạng giống nét viết cơ bản.

**Hoạt động 2: Luyện viết các nét và các chữ số vào vở**\*Luyện viết 2 nét còn lại: Nét thắt trên, nét thắt giữa.* Gv đưa lại nét mẫu, gọi tên từng nét và nhắc lại cách viết
* Gv nhận xét
* \* Luyện viết các chữ số:
* Gv đưa lại mẫu các chứ soos1,2,3,4,5, gọi tên từng chữ số và nhăc lại cách viết.
* GV nhận xét.

**Tiết 2****Hoạt động 3: Làm quen với bảng chữ cái và đọc âm tương ứng*** Gv giúp HS làm quen với chữ và âm tiếng Việt.
* GV giới thiệu bảng chữ cái, chỉ vào từng chữ cái và đọc âm tương ứng.
* Gv lần lượt đưa chữ và đọc
* GV đưa một số chữ cái

**Hoạt động 4: Luyện kỹ năng đọc âm*** GV làm mẫu luyện đọc âm ( tương ứng chữ cái); GV đưa chữ a,b
* GV cho HS làm việc theo nhóm đôi
* GV kiễm tra kết quả: GV đọc to một âm bất kì,
* Gv lặp lại một số lần với một số âm khác nhau.
* GV giúp đỡ những HS chọn chưa đúng

**Hoạt động 5: Củng cố*** Gv nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS
* GV nhắc HS ôn lại bài vừa học và khuyến khích HS thực hành đọc các âm được ghi bằng các chữ cái trong bảng chữ cái.
 | * HS tìm thêm sự vật có hình dạng giống nét viết cơ bản.
* HS tô và viết các nét.
* HS nhận xét
* HS tô và viết các chữ số 1,2,3,4,5.
* HS nhận xét.
* HS lắng nghe
* HS đồng thanh đọc theo
* Một số (5-7) HS đọc đồng thanh tiếng âm do chữ cái thể hiện.
* HS đọc đọc to “a,bờ”
* HS làm việc theo nhóm đôi, HS thứ nhất đưa một chữ cái bất kì, HS còn lại đọc to âm tương ứng.
* HS cả lớp tự chọn trong bộ thẻ chữ cái tương ứng với âm đó và giơ chữ đó lên cao.
 |

Tiết 3 + 4: Tiếng Anh:

*( Đ/c Nguyễn Thị Thùy Linh giảng dạy)*

**CHIỀU:**

Tiết 1: Tự nhiên xã hội: **Bài 1: Kể về gia đình – Tiết 2**

**I. MỤC TIÊU**

Sau bài học, HS sẽ:

- Giới thiệu được bản thân và các thành viên trong gia đình.

- Nêu được một số công việc mà các thành viên thường làm và các hoạt động vui chơi của các thành viên trong gia đình Hoa.

- Tự giác tham gia công việc nhà phù hợp

- Yêu quý, trân trọng, thể hiện được tình cảm và cách ứng xử phù hợp với các thành viên trong gia đình.

**II. CHUẨN BỊ**

- GV:

+ Hình trong SGK phóng to (nếu )

+ Tranh ảnh các thành viên cùng chia sẻ công việc nhà ở một số gia đình, bài hát về gia đình.

- HS: Một số tranh, ảnh về gia đình mình (nếu có)

**III. Các hoạt động dạy- học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Tiết 2** |
| 1. **1. Mở đầu:**
2. - GV đọc cho HS nghe bài thơ Giúp mẹ (Sáng tác: Phan Thị Thanh Nhàn) về gia đình, sau đó dẫn dắt vào tiết học mới.
3. **2. Hoạt động khám phá**

-GV hướng dẫn HS quan sát hình trong SGK (hoặc hình phóng to)- Yêu cầu HS thảo luận nhóm theo câu hỏi gợi ý:+Các thành viên trong gia đình Hoa cùng nhau làm việc gì?+ Em thấy thái độ của từng thành viên như thế nào? …-Kết luận: Các thành viên trong gia đình Hoa đang chia sẻ công việc nhà như cùng nhau chuẩn bị bữa ăn: mẹ nấu thức ăn, Hoa rửa hoa quả, bố lấy thức ăn từ tủ lạnh, em tai Hoa xếp bát đũa.Yêu cầu cần đạt: HS nêu được các thành viên trong gia đình Hoa cùng nhau chia sẻ công việc nhà.**3. Hoạt động thực hành**- GV tổ chức cho HS vẽ tranh về gia đình ( vẽ các thành viên, về một cảnh sinh hoạt của gia đình)- GV chọn một số bức tranh đẹp để trưng bày ở góc học tập.- Sau đó, GV đặt ra các câu hỏi để HS bày tỏ cảm xúc của mình về các thành viên trong gia đình hoặc mọi người nên làm gì để gia đình là một tổ ấm, …- GV kết luận: Gia đình là tổ ấm của mỗi người. Mọi người trong gia đình phải biết yêu thương, quan tâm lẫn nhau và cùng chia sẻ công việc nhà.Yêu cầu cần đạt: Thể hiện được cảm xúc và biết cách ứng xử phù hợp với các thành viên trong gia đình.**4 Hoạt động vận dụng**-GV gợi ý để HS phát hiện ra những việc làm ở hoạt động này. - GV đặt câu hỏi +Ở nhà em thường tham gia vào những công việc nào? +Khi tham gia vào các công việc đó, em có vui không? Vì sao? +Em thích công việc nào nhất? Vì sao?).Yêu cầu cần đạt: HS tự giác, tích cực tham gia thực hiện công việc phù hợp với lứa tuổi.**4. Đánh giá**- GV cho HS phát biểu về ý nghĩa của hình tổng kết.- Tổ chức cho HS đóng vai theo gợi ý của hình để nắm được kiến thức, kĩ năng và thái độ thông qua bài học, đồng thời hình thành và phát triển các kĩ năng cần thiết cho cuộc sống.**5. Hướng dẫn về nhà**- Dặn dò HS hát những bài hát về gia đình cho ông bà, bố mẹ nghe.- Khuyến khích HS về nhà tự giác thực hiện một số công việc nhà phù hợp với lứa tuổi như gấp quần áo, tự dọn đồ chơi, góc học tập…**\* Tổng kết tiết học**- Nhắc lại nội dung bài học- Nhận xét tiết học- Hướng dẫn hs chuẩn bị bài sau | * HS lắng nghe

- HS quan sát- HS thảo luận nhóm- Đại diện nhóm trình bày-Nhóm khác theo dõi, bổ sung- HS lắng nghe* HS vẽ
* HS theo dõi
* 2,3 HS trả lời
* HS lắng nghe

- HS trả lời- 2,3 HS trả lời- HS trả lời* HS lắng nghe
* HS chia sẻ
* HS đóng vai theo tình huống
* HS lắng nghe và thực hiện theo yêu cầu

- HS lắng nghe |

Tiết 2: Toán: **Bài 1: Các số 0, 1, 2, 3, 4, 5 - Tiết 1**

**I. MỤC TIÊU :**

**1. Phát triển các kiến thức.**

- Đọc, đếm, viết được các số từ 0 đến 5.

- Sắp xếp được các số từ 0 đến 5.

**2. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất.**

- Thực hiện thao tác tư duy ở mức độ đơn giản.

**II. CHUẨN BỊ:**

- Bộ đồ dùng học toán 1.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG CƠ BẢN**

**Tiết 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động**- Ổn định tổ chức- Giới thiệu bài :Hôm nay chúng ta học bài 1: Các số 0, 1, 2, 3, 4, 5 | - Hát- Lắng nghe |
| **2. Khám phá**- GV trình chiếu tranh trang 8 | - HS quan sát |
| - GV chỉ vào các bức tranh đầu tiên và hỏi: + Trong bể có bao nhiêu con cá?+ Có mấy khối vuông?+ Vậy ta có số mấy?- GV giới thiệu số 1- GV chuyển sang các bức tranh thứ hai. GV chỉ vào con cá thứ nhất và đếm “một”, rồi chỉ vào con cá thứ hai rồi đếm “hai”, sau đó GV giới thiệu “Trong bể có hai con cá”, đồng thời viết số 2 lên bảng. - GV thực hiện tương tự với các bức tranh giới thiệu 3, 4, 5còn lại.- Bức tranh cuối cùng, GV chỉ tranh và đặt câu hỏi: + Trong bể có con cá nào không? + Có khối vuông nào không?”+ GV giới thiệu “Trong bể không có con cá nào, không có khối vuông nào ”, đồng thời viết số 0 lên bảng. - GV gọi HS đọc lại các số vừa học. | - HS quan sát đếm và trả lời câu hỏi+ Trong bể có 1 con cá.+ Có 1 khối vuông+ Ta có số 1- HS quan sát, vài HS khác nhắc lại.- HS theo dõi, nhận biết số 2- HS theo dõi và nhận biết các số : 3, 4, 5.- HS theo dõi, quan sát bức tranh thứ nhất và trả lời câu hỏi.+ Không có con cá nào trong bể+ Không có khối ô vuông nào+ HS theo dõi nhận biết số 0 và nhắc lại.- HS đọc cá nhân- lớp: 1, 2, 3, 4, 5, 0 |
| ***\* Nhận biết số 1, 2, 3, 4, 5*** |  |
| - GV yêu cầu học sinh lấy ra 1 que tính rồi đếm số que tính lấy ra. | - HS làm việc cá nhân lấy 1 que tính rồi đếm : 1 |
| - GV yêu cầu học sinh lấy ra 2 que tính rồi đếm số que tính lấy ra. | - HS làm việc cá nhân lấy 2 que tính rồi đếm : 1, 2 |
| - GV yêu cầu học sinh lấy ra 3 que tính rồi đếm số que tính lấy ra. | - HS làm việc cá nhân lấy 3 que tính rồi đếm : 1, 2, 3 |
| - GV yêu cầu học sinh lấy ra 4 que tính rồi đếm số que tính lấy ra. | - HS làm việc cá nhân lấy 3 que tính rồi đếm : 1, 2, 3, 4 |
| - GV yêu cầu học sinh lấy ra 5 que tính rồi đếm số que tính lấy ra. | - HS làm việc cá nhân lấy 3 que tính rồi đếm : 1, 2, 3, 4, 5 |
| ***Viết các số 1, 2, 3, 4, 5***  |  |
| - GV viết mẫu kết hợp hướng dẫn HS viết lần lượt các số |  |
| *\* Viết số 1*+ Số 1 cao 2 li. Gồm 2 nét : nét 1 là thẳng xiên và nét 2 là thẳng đứng.+ Cách viết: Nét 1: Đặt bút trên đường kẻ 4, viết nét thẳng xiên đến đường kẻ 5 thì dừng lại.Nét 2: Từ điểm dừng bút của nét 1, chuyển hướng bút viết nét thẳng đứng xuống phía dưới đến đường kẻ 1 thì dừng lại.- GV cho học sinh viết bảng con | - Theo dõi, viết theo trên không trung.- Viết bảng con số 1 |
| *\* Viết số 2*- GV viết mẫu kết hợp hướng dẫn học sinh viết :+ Số 2 cao 2 li. Gồm 2 nét : Nét 1 là kết hợp của hai nét cơ bản: cong trên và thẳng xiên. Nét 2 là thẳng ngang+ Cách viết: Nét 1: Đặt bút trên đường kẻ 4, viết nét cong trên nối với nét thẳng xiên ( từ trên xuống dưới, từ phải sang trái) đến đường kẻ 1 thì dừng lại.Nét 2: Từ điểm dừng bút của nét 1, chuyển hướng bút viết nét thẳng ngang (trùng đường kẻ 1) bằng độ rộng của nét cong trên.- GV cho học sinh viết bảng con | - Theo dõi, viết theo trên không trung.- Viết bảng con số 2 |
| *\* Viết số 3*- GV viết mẫu kết hợp hướng dẫn học sinh viết :+ Số 3 cao 2 li. Gồm 3 nét : 3 nét. Nét 1 là thẳng ngang, nét 2: thẳng xiên và nét 3: cong phải+ Cách viết: + Nét 1: Đặt bút trên đường kẻ 5, viết nét thẳng ngang (trùng đường kẻ 5) bằng một nửa chiều cao thì dừng lại.+ Nét 2: Từ điểm dừng bút của nét 1, chuyển hướng bút viết nét thẳng xiên đển khoảng giữa đường kẻ 3 và đường kẻ 4 thì dừng lại.+ Nét 3: Từ điểm dừng bút của nét 2 chuyển hướng bút viết nét cong phải xuống đến đường kẻ 1 rồi lượn lên đến đường kẻ 2 thì dừng lại.- GV cho học sinh viết bảng con | - Theo dõi, viết theo trên không trung.- Viết bảng con số 3 |
| *\* Viết số 4*- GV viết mẫu kết hợp hướng dẫn học sinh viết :+ Số 4 cao: 4 li (5 đường kẻ ngang). Gồm 3 nét: Nét 1: thẳng xiên, nét 2: thẳng ngang và nét 3: thẳng đứng.+ Cách viết: + Nét 1: Đặt bút trên đường kẻ 5, viết nét thẳng xiên (từ trên xuống dưới) đến đường kẻ 2 thì dừng lại.+ Nét 2: Từ điểm dừng bút của nét 1 chuyển hướng bút viết nét thẳng ngang rộng hơn một nửa chiều cao một chút thì dừng lại.+ Nét 3: Từ điểm dừng bút của nét 2, lia bút lên đường kẻ 4 viết nét thẳng đứng từ trên xuống (cắt ngang nét 2) đến đường kẻ 1 thì dừng lại.- GV cho học sinh viết bảng con | - Theo dõi, viết theo trên không trung.- Viết bảng con số 4 |
| *\* Viết số 5*- GV viết mẫu kết hợp hướng dẫn học sinh viết :+ Số 4 cao: 4 li (5 đường kẻ ngang). Gồm 3 nét. Nét 1: thẳng ngang, nét 2: thẳng đứng và nét 3: cong phải.+ Cách viết: Cách viết số 5+ Nét 1: Đặt bút trên đường kẻ 5 viết nét thẳng ngang (trùng đường kẻ 5) bằng một nửa chiều cao thì dừng lại.+ Nét 2: Từ điểm dừng bút của nét 1, lia bút trở lại điểm đặt bút của nét 1, viết nét thẳng đứng đến đường kẻ 3 thì dừng lại.+ Nét 3: Từ điểm dừng bút của nét 2 chuyển hướng bút viết nét cong phải đến đường kẻ 2 thì dừng lại.- GV cho học sinh viết bảng con | - Theo dõi, viết theo trên không trung.- Viết bảng con số 5 |
| *\* Viết số 0*- GV viết mẫu kết hợp hướng dẫn học sinh viết :+ Số 0 cao 4 li ( 5 đường kẻ ngang). Gồm 1 nét. Nét viết chữ số 0 là nét cong kín (chiều cao gấp đôi chiều rộng).+ Cách viết số 0:Đặt bút phía dưới đường kẻ 5 một chút, viết nét cong kín (từ phải sang trái). Dừng bút ở điểm xuất phát.Chú ý: Nét cong kín có chiều cao gấp đôi chiều rộng.- GV cho học sinh viết bảng con | - Theo dõi, viết theo trên không trung.- Viết bảng con số 0 |
| **Hoạt động****thực hành****\* Bài 1: Tập viết số.**- GV nêu yêu cầu của bài.- GV chấm các chấm theo hình số lên bảng - GV hướng dẫn HS viết các số theo chiều mũi tên được thể hiện trong SGK.- GV cho HS viết bài | - HS theo dõi- HS quan sát- Theo dõi hướng dẫn của GV- HS viết vào vở BT |
| **\* Bài 2: Số ?** - GV nêu yêu cầu của bài.- GV hỏi về nội dung các bức tranh con mèo: Bức tranh vẽ mấy con mèo?- Vậy ta cần điền vào ô trống số mấy?- GV cho HS làm phần còn lại.- GV mời HS lên bảng chia sẻ- GV cùng HS nhận xét | - HS nhắc lại y/c của bài- Vẽ 1 con mèo- Điền vào số 1- Làm vào vở BT.- HS nêu miệng- HS nhận xét bạn |
| **\* Bài 3: Số ?**- GV nêu yêu cầu của bài.- GV yêu cầu HS đếm số lượng các chấm xuất hiện trên mỗi mặt xúc xắc.- GV hướng dẫn HS mối quan hệ giữa số chấm xúc sắc và số trên mỗi lá cờ.- Tùy theo mức độ tiếp thu của HS mà GV có thể yêu cấu HS làm luôn bài tập hoặc cùng HS làm ví dụ trước.- GV mời HS lên bảng chia sẻ- GV cùng HS nhận xét | - HS nhắc lại y/c của bài- HS quan sát đếm - HS phát hiện quy luật : Số trên mỗi lá cờ chính là số chấm trên xúc sắc.- HS làm bài- HS nêu miệng- HS nhận xét bạn |
| **Củng cố, dặn dò**- Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì?- Từ ngữ toán học nào em cần chú ý?- Số 0 giống hình gì?- Về nhà em cùng người thân tìm thêm các ví dụ có số các số vừa học trong cuộc sống để hôm sau chia sẻ với các bạn. |  |

Tiết 3: Hoạt động trải nghiệm: **Bài 1: Làm quen với bạn mới**

**I.Mục tiêu:**

HS có khả năng:

* Biết cách bắt chuyện với bạn mới gặp
* Biết giới thiệu về bản thân
* Tự tin, cởi mở trong giao tiếp với bạn mới ở trường và nơi ở
* Rèn luyện kĩ năng lắng nghe và kĩ năng diễn đạt suy nghĩ
* Hình thành phẩm chất nhân ái, trung thực

**II. Chuẩn bị:**

1. Giáo viên: Băng/ đĩa bài hát: Chào người bạn mới đến, Tìm bạn thân. Con chim vành khuyên
2. Học sinh: Nhớ lại những điều đã biết cần nói, cần làm khi gặp bạn mới

**III. Các phương pháp và hình thức dạy học tích cực:**

* Phương pháp tổ chức trò chơi, động não, thảo luận theo cặp, thảo luận nhóm, sắm vai, thực hành, suy ngẫm

**IV. Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1. **Khởi động**

-GV tổ chức cho HS nghe hoặc hát các bài hát đã chuẩn bị-GV nêu câu hỏi: Khi gặp những người bạn mới, chúng ta nên làm gì?1. **Khám phá – kết nối**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu cách làm quen với bạn mới**-GV hỏi: Khi gặp các bạn mới trong lớp, trong trường em đã làm quen với các bạn như thế nào?-Gv yêu cầu HS xem lần lượt tranh 1,2,3/SGK, trả lời xem trong tranh 2 (bạn sẽ nói gì khi giới thiệu về bản thân) và tranh 3 (khi hỏi thông tin về bạn)-GV bổ sung và điều chỉnh nội dung giao tiếp tương ứng với từng tranh và kết nối để HS biết được nội dung các bước làm quen-GV yêu cầu 1 số HS nhắc lại:+Cách bắt chuyện với bạn mới gặp: nói lời chào với nụ cười thân thiện+Giới thiệu về bản thân với bạn gồm những thông tin về : tên, lớp, trường, sở thích của bản thân,… có thể thêm tên cô giáo, địa chỉ nhà,…+Tìm hiểu thông tin về bạn: tên bạn, tuổi, trường, lớp, tên cô giáo, địa chỉ nhà ở, sở thích của bạn,…-GV chốt lại: Khi làm quen với bạn mới cần theo các bước:1/Chào hỏi2/Giới thiệu bản thân3/Hỏi về bạn1. **Thực hành**

**Hoạt động 2: Sắm vai thực hành làm quen với bạn mới**-Gv yêu cầu HS quan sát tranh 1,2/SGK để nhận diện nơi hai bạn làm quen-GV yêu cầu HS cùng bạn bên cạnh mỗi người sắm vai làm quen với bạn mới trong một tình huống theo các bước đã học ở HĐ 1 +Nói lời chào với bạn+Giới thiệu về bản thân mình+Hỏi thông tin về bạn-GV quan sát xem cặp nào làm tốt và mời một số cặp lên sắm vai trước lớp-GV yêu cầu HS lưu ý: tên của mỗi bạn đều có ý nghĩa và yêu cầu HS tìm hiểu ý nghĩa tên và ghi nhớ tên của bạn`-Yêu cầu HS quan sát, lắng nghe để nhận xét-GV nhận xét và khen ngợi các bạn đã sắm vai tốt.1. **Vận dụng**

**Hoạt động 3: Làm quen với bạn em gặp và ở nơi em sống**-Gv yêu cầu HS xung phong sắm vai thể hiện tình huống 1 hoặc tất cả 3 tình huống (tùy thời gian)-Yêu cầu HS quan sát, lắng nghe để nhận xét-GV nhận xét và khen ngợi các bạn đã biết sắm vai-GV yêu cầu HS về nhà tiếp tục vận dụng các bước làm quen để làm quen với những bạn hoặc người em mới gặp**Tổng kết:**-GV yêu cầu HS chia sẻ những điều thu hoạch/ học được/ rút ra được bài học kinh nghiệm sau khi tham gia các hoạt động-GV đưa ra thông điệp và yêu cầu HS nhắc lại để ghi nhớ: +Khi gặp bạn mới, hãy nói lời chào bạn cùng với nụ cười thân thiện, giới thiệu về bản thân, sau đó hỏi tên, tuổi, lớp, trường hoặc địa chỉ nhà, sở thích của bạn,… Cần nhớ tên và sở thích của bạn.1. **Củng cố - dặn dò**

-Nhận xét tiết học-Dặn dò chuẩn bị bài sau | -HS tham gia-HS trả lời-HS quan sát, trả lời-HS lắng nghe-HS nhắc lại-HS nhắc lại-HS quan sát, trả lời-HS thực hiện theo cặp-HS thực hiện trước lớp-HS lắng nghe-HS thực hiện-HS sắm vai thể hiện tình huống-HS thực hiện-HS lắng nghe-HS chia sẻ-HS lắng nghe, nhắc lại để ghi nhớ-HS lắng nghe |

🙡🙢🙡🙢 🙡🙢 🕮🙡🙢🙡🙢🙡🙢

*Ngày soạn 9/9/2020.*

*Ngày giảng:Thứ sáu, 11/9/2020*

**SÁNG:**

Tiết 1: Mỹ thuật: **Mĩ thuật trong nhà trường - Tiết 1**

*( Đ/c Nguyễn Thị Bạch Tuyết giảng dạy)*

Tiết 2: Đạo đức: **Bài 1: Em giữ sạch đội tay**

**I. MỤC TIÊU:**

Bài học góp phần hình thành, phát triển cho học sinh ý thức tự chăm sóc, giữ gìn đôi tay, năng lực điều chỉnh hành vi dựa trên các yêu cầu cần đạt sau:

+ Nêu được các việc làm để giữ sạch đôi tay

+ Biết vì sao phải giữ sạch đôi tay

+ Tự thực hiện vệ sinh đôi bàn tay đúng cách.

**2. CHUẨN BỊ**

**GV: -** SGK, SGV, vở bài tập đạo đức 1

* Tranh ảnh, truyện, hình dán mặt cười– mặt mếu, âm nhạc (bài hát “Tay thơm tay ngoan” sáng tác Bùi Đình Thảo
* Máy tính, bài giảng PP

**HS:** SGK, vở bài tập đạo đức 1

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:** Gv tổ chức cho cả lớp hát bài “Tay thơm tay ngoan”

GV đưa ra câu hỏi cho cả lớp:Bạn nhỏ trong bài hát có bàn tay như thế nào?Cả nhà trong bài hát thương nhau như thế nào?HS trả lời. GV góp ý đưa ra kết luận: Để có bàn tay thơ,, tay xinh em cần giữ đôi bàn tay sạch sẽ hàng ngày.1. **Khám phá**

Hoạt động 1:Khám phá lợi ích của việc giữ sạch đôi tay- GV chiếu hình hoặc treo tranh lên bảng- GV đặt câu hỏi theo tranh+ Vì sao em cần giữ sạch đôi tay?+ Nếu không giữ sạch đôi tay thì điều gì sẽ xảy ra?- Giáo viên lắng nghe, khen ngợi nhóm trình bày tốt.Kết luận:- Giữ sạch đôi bàn tay giúp em bảo vệ sức khoẻ, luôn khoẻ mạnh và vui vẻ hơn.- Nếu không giữ sạch đôi bàn tay sẽ khiến chúng tay bị bẩn, khó chịu, đau bụng, ốm yếu… Hoạt động 2: Em giữ sạch đôi tay - GV chiếu hình hoặc treo tranh lên bảng- GV đặt câu hỏi theo tranh: Quan sát tranh và cho biết:+ Em rửa tay theo các bước như thế nào?-GV gợi ý:1/ Làm ướt hai lòng bàn tay bằng nước2/ Xoa xà phòng vào hai lòng bàn tay3/ Chà hai lòng bàn tay vào nhau, miết các ngón tay vào kẽ ngón tay4/ Chà từng ngón tay vào lòng bàn tay5/ Rửa tay sạch dưới vòi nước6/ Làm khô tay bằng khăn sạch.Kết luận**: Em cần thực hiện đúng các bước rửa tay để có bàn tay sạch sẽ.**1. **Luyện tập**

Hoạt động 1: Em chọn bạn biết giữ vệ sinh đôi tay - GV chiếu hình hoặc treo tranh lên bảng hoặc trong SGK- GV chia HS thành các nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm.- GV yêu cầu: Hãy quan sát các bức tranh và thảo luận nhóm để lựa chọn bạn đã biết vệ sinh đôi tay.- Gv gợi mở để HS chọn những bạn biết giữ đôi tay+Tranh 1: Rửa tay sạch sẽ+Tranh 3: Cắt móng tay sạch sẽ * Tranh thể hiện bạn không biết giữ gìn đôi bàn tay:

+Tranh 2: Bạn lau tay bẩn lên quần áo+Tranh 4: Bạn dùng tay ngoáy mũiKết luận**: Em cần học tập hành động giữ vệ sinh đôi tay của các bạn tranh 1,3; không nên làm theo hành động của các bạn tranh 2,4.**Hoạt động 2: Em chọn hành động nên làm để giữ vệ sinh đôi tay- GV chiếu hình hoặc treo tranh lên bảng hoặc trong SGK hỏi:+ Hành động nào nên làm, hành động nào không nên làm để giữ sạch đôi tay? Vì sao?- Gv gợi mở để HS chọn những hành động nên làm: tranh 1,2,4, hành động không nên làm: tranh 3Kết luận**: Em cần làm theo các hành động ở tranh 1,2,4 để giữ vệ sinh đôi tay, không nên thực hiện theo hành động ở tranh 3.**Hoạt động 3: Chia sẻ cùng bạn -GV nêu yêu cầu: Hãy chia sẻ với các bạn cách em giữ sạch đôi tay-GV nhận xét và điều chỉnh cho HS**4**. **Vận dụng**Hoạt động 1: Đưa ra lời khuyên cho bạn - GV chiếu hình hoặc treo tranh lên bảng hoặc trong SGK hỏi: Em sẽ khuyên bạn điều gì?- GV phân tích chọn ra lời khuyên phù hợp nhấtKết luận**: Chúng ta cần rửa tay trước khi ăn để bảo vệ sức khoẻ của bản thân**Hoạt động 2: Em luôn giữ đôi tay sạch sẽ hàng ngày-GV tổ chức cho HS thảo luận về việc làm giữ đôi tay sạch sẽKết luận**: Em luôn giữ đôi tay sạch sẽ hằng ngày để có cơ thể khoẻ mạnh.**Nhận xét, đánh giá sự tiến bộ của HS sau tiết học. | -HS hát-HS trả lời- HS quan sát tranh - HS trả lời- Các nhóm lắng nghe, bổ sung ý kiến cho bạn vừa trình bày.  -HS lắng nghe    - Học sinh trả lời   - HS tự liên hệ bản thân kể ra.   HS lắng nghe.* HS quan sát

-HS chọn-HS lắng nghe-HS quan sát-HS trả lời-HS chọn-HS lắng nghe-HS chia sẻ-HS nêu-HS lắng nghe-HS thảo luận và nêu-HS lắng nghe |

Tiết 3: Toán: **Bài 1: Các số 0, 1, 2, 3, 4, 5 (Tiết 2)**

**I. MỤC TIÊU :**

**1. Phát triển các kiến thức.**

- Đọc, đếm, viết được các số từ 0 đến 5.

- Sắp xếp được các số từ 0 đến 5.

**2. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất.**

- Thực hiện thao tác tư duy ở mức độ đơn giản.

**II. CHUẨN BỊ:**

- Bộ đồ dùng học toán 1.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG CƠ BẢN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động**- Ổn định tổ chức- Giới thiệu bài : | - Hát- Lắng nghe |
| **\* Bài 1: Số ?**- GV nêu yêu cầu của bài.- GV yêu cầu HS đếm số lượng các con vật trong mỗi hình và nêu kết quả- GV mời HS lên bảng chia sẻ- GV cùng HS nhận xét | - HS nhắc lại y/c của bài- HS quan sát đếm -HS nêu miệng- HS nhận xét bạn |
| **\* Bài 2: Số ?**- GV nêu yêu cầu của bài.- GV yêu cầu HS tìm các số thích hợp điền vào chỗ trống- GV mời HS lên bảng chia sẻ- GV cùng HS nhận xét | - HS nhắc lại y/c của bài- HS quan sát tìm số -HS nêu miệng- HS nhận xét bạn |
| **\* Bài 3:** - GV nêu yêu cầu của bài.- GV yêu cầu HS phân biệt các củ cà rốt đã tô màu và chưa tô màu rồi nêu kết quả- GV mời HS lên bảng chia sẻ- GV cùng HS nhận xét | - HS nhắc lại y/c của bài- HS quan sát và đếm -HS nêu miệng- HS nhận xét bạn |
| **\* Bài 4:** - GV nêu yêu cầu của bài.- GV yêu cầu HS phân biệt các củ cà rốt đã tô màu và chưa tô màu rồi nêu kết quả- GV mời HS lên bảng chia sẻ- GV cùng HS nhận xét | - HS nhắc lại y/c của bài- HS quan sát và đếm -HS nêu miệng- HS nhận xét bạn |
| **Củng cố, dặn dò**- Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì? |  |

Tiết 4: Luyện Toán: **Ôn luyện tuần 1 – Tiết 2**

**I. MỤC TIÊU: Giúp HS**

 **1. Phát triển các kiến thức.**

* Nhận biết được các só từ 0 đến 5.
* Đọc, đếm và viết được các số từ 0 đến 5.
* Sắp xếp được các số từ 0 đến 5.
* Vận dụng vào thực tiễn.

**2. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất.**

 - Thực hiện thao tác tư duy ở mức độ đơn giản.

**II. CHUẨN BỊ:**

* GV: Tranh, ảnh/ 4,5; bảng phụ, phiếu BT.
* HS: Bảng con, que tính, VBT, Bộ đồ dùng toán 1.

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **KHỞI ĐỘNG: 2’** |
| - GV cùng cả lớp hát bài hát: Tập đếm.- GV giảng giải, dẫn dắt vào bài học.- Ghi bảng: Các số 0,1,2,3,4,5. |  |
| **LUYỆN TẬP:30’** |
| **Bài 1/4:** Viết số. **HTChậm**- GV nêu yêu cầu đề.\* Nhận biết các số: 1,2,3,4,5.**-** GV yêu cầu HS lấy ra 1,2,3,4,5 que tính rồi đếm số que tính lấy ra.\* Viết các số: 1,2,3,4,5.- GV viết mẫu và hướng dẫn HS viết lần lượt các số.- Cho HS viết vào bảng con.- Y/C HS viết vào VBT.- GV quan sát, nhận xét, hỗ trợ các em.**Bài 2/4:** Khoanh vào số thích hợp ( theo mẫu). **HTChậm**- GV nêu yêu cầu của bài.- GV hỏi: Trong BT2 có tất cả mấy bức tranh?- GV hỏi về nội dung các bức tranh:+ Bức tranh 1 vẽ mấy quả cam?- Vậy ta cần khoanh vào số mấy?- GV cho HS làm phần còn lại.- GV mời HS lên bảng chia sẻ- GV cùng HS nhận xét.**Bài 3/5:** Viết số thích hợp vào ô trống ( theo mẫu) **HTC**-  GV nêu yêu cầu của bài.- GV hỏi về nội dung các bức tranh:- Bức tranh 1: Trong chiếc cốc có mấy bàn chải?- Vậy ta cần điền vào ô trống số mấy?- GV cho HS làm theo nhóm đôi làm phần còn lại.- GV mời HS lên bảng chia sẻ- GV cùng HS nhận xét.**Bài 4/5:** Nối con bướm với cánh hoa thích hợp (theo mẫu).- GV nêu yêu cầu của bài.- GV yêu cầu HS đếm số lượng các chấm tròn xuất hiện trên mỗi con bướm.- GV hướng dẫn HS mối quan hệ giữa số chấm tròn trên mỗi con bướm và số trên mỗi cánh hoa.- Tùy theo mức độ tiếp thu của HS mà GV có thể yêu cấu HS làm luôn bài tập hoặc cùng HS làm ví dụ trước.- GV mời HS lên bảng chia sẻ- GV cùng HS nhận xét. | - HS lắng nghe.- HS thực hiện cá nhân lấy ra 1,2,3,4,5 que tính rồi đếm: 1,2,3,4,5.- HS lắng nghe.- HS thực hiện vào bảng con.- HS viết vào VBT. - HS lắng nghe.- 5 bức tranh.- 3 quả cam.- số 3.-  Làm vào vở BT.- HS nêu miệng- HS nhận xét bạn- HS lắng nghe.- 2 bàn chải.- số 2.- Hai bạn cùng bàn hỏi đáp nhau về từng hình.+ H2: 4 bàn chải.+ H3: 5 bàn chải.+ H4:3 bàn chải.+ H5:1 bàn chải.+ H6: 0 bàn chải.- HS nhắc lại y/c của bài.- HS quan sát đếm.  - HS phát hiện quy luật: Số trên mỗi cánh hoa chính là số chấm tròn trên mỗi con bướm .- HS làm bài - HS nêu miệng- HS nhận xét bạn |
| **VẬN DỤNG: 3’** |
| **4. Củng cố, dặn dò:****-** Cho HS đọc, viết các số từ 0 đến 5 vào bảng con.- Nhắc nhở, dặn dò HS hoàn thành các bài tập trong VBT.- Nhận xét tiết học, tuyên dương. |  |

**CHIỀU:**

Tiết 1 + 2: Tiếng Việt: **Ôn luyện viết các nét cơ bản, đọc âm - Tiết 1 + 2**

1. **MỤC TIÊU:**
* Củng cố về đọc viết các âm các nét cơ bản đã học.
1. **ĐỒ DÙNG:**

 **HS:**

 - Bảng con

 - Vở ôli

 GV:

* Bảng phụ

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
|  **Tiết 1:****1. Ôn đọc:****\* Đọc các nét cơ bản:**- GV ghi bảng 14 nét cơ bản: Nét sổ thẳng, nét ngang, nét xiên trái,nét móc xuôi, nét móc ngược, nét móc hai đầu, nét cong hở phải, nét cong hở trái, nét cong kín, nét khuyết trên, nét khuyết dưới, nét thắt trên, nét thắt giữa.- GV nhận xét, sửa phát âm.**\* Đọc các số từ 1-9**- GV ghi các số lên bảng: 1,2,3,4,5,6,7,8,9- GV nhận xét, sửa phát âm.**\* Ôn bảng chữ cái:**- GV viết tất cả 29 chữ cái lên bảng **Tiết 2****2. Viết:**- Hướng dẫn viết vào vở ô ly các nét cơ bản. Mỗi nét 1 dòng.- Quan sát, nhắc nhở HS viết đúng.**3. Chấm bài:**- GV chấm vở của HS.- Nhận xét, sửa lỗi cho HS.**4. Củng cố - dặn dò:**- GV hệ thống kiến thức đã học.- Dặn HS luyện viết lại bài ở nhà. | - HS đọc: cá nhân, nhóm, lớp.- HS đọc: cá nhân, nhóm, lớp.- HS đọc: cá nhân, nhóm, lớp.- HS viết vở ô ly.- Dãy bàn 2 nộp vở.* HS lắng nghe
 |

Tiết 3: Hoạt động trải nghiệm: **Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới**

**I.Mục tiêu:**

- Giúp HS biết được những ưu điểm và hạn chế về việc thực hiện nội quy, nề nếp trong 1 tuần học tập vừa qua.

- GDHS chủ đề 1 “Chào năm học mới”

- Biết được bổn phận, trách nhiệm xây dựng tập thể lớp vững mạnh, hoàn thành nhiệm vụ học tập và rèn luyện.

- Hình thành một số kỹ năng về xây dựng tập thể, kỹ năng tổ chức, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng điều khiển và tham gia các hoạt động tập thể, kỹ năng nhận xét và tự nhận xét; hình thành và phát triển năng lực tự quản.

- Có ý tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có ý thức hợp tác, tính tích cực, tự giác trong hoạt động tập thể, ý thức giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của tập thể, phấn đấu cho danh dự của lớp, của trường.

**II.Đồ dùng dạy – học:**

1. GV :băng đĩa nhạc, bảng phụ tổ chức trò chơi, bông hoa khen thưởng…
2. HS: Chia thành nhóm, hoạt động theo nhóm.

**III. Các hoạt động dạy – học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Ổn định tổ chức:**- GV mời lớp trưởng lên ổn định lớp học.**2. Sơ kết tuần và thảo luận kế hoạch tuần sau****a/ Sơ kết tuần học**\* Mục tiêu: HS biết được những ưu điểm và tồn tại trong việc thực hiện nội quy lớp học.\*Cách thức tiến hành:- Lớp trưởng mời lần lượt các trưởng ban lên báo cáo, nhận xét kết quả thực hiện các mặt hoạt động của lớp trong tuần qua.- Lần lượt các trưởng nhóm lên báo cáo, nhận xét kết quả thực hiện các mặt hoạt động trong tuần qua.Sau báo cáo của mỗi nhóm, các thành viên trong lớp đóng góp ý kiến.- Lớp trưởng nhận xét chung tinh thần làm việc của các trưởng nhóm và cho lớp nêu ý kiến bổ sung (nếu có). Nếu các bạn không còn ý kiến gì thì cả lớp biểu quyết thống nhất với nội dung mà các trưởng nhóm đã báo cáo.- Lớp trưởng tổng kết và đề xuất tuyên dương cá nhân, nhóm, ban điển hình của lớp; đồng thời nhắc nhở nhóm, nhóm nào cần hoạt động tích cực, trách nhiệm hơn (nếu có).- Lớp trưởng mời giáo viên chủ nhiệm cho ý kiến.Dựa trên những thông tin thu thập được về hoạt động học tập và rèn luyện của lớp, giáo viên chủ nhiệm góp ý, nhận xét và đánh giá về:+ Phương pháp làm việc của Hội đồng tự quản, trưởng nhóm; uốn nắn điều chỉnh để rèn luyện kỹ năng tự quản cho lớp.+ Phát hiện và tuyên dương, động viên kịp thời các cá nhân đã có sự cố gắng phấn đấu trong tuần.+ Nhắc nhở chung và nhẹ nhàng trên tinh thần góp ý, động viên, sửa sai để giúp đỡ các em tiến bộ và hoàn thiện hơn trong học tập và rèn luyện… (không nêu cụ thể tên học sinh vi phạm hay cần nhắc nhở trước tập thể lớp).+ Tiếp tục rút kinh nghiệm với những kết quả đạt được đồng thời định hướng kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo.- Lớp trưởng: Chúng em cảm ơn những ý kiến nhận xét của cô. Tuần tới chúng em hứa sẽ cố gắng thực hiện tốt hơn.- Lớp trưởng: Trước khi xây dựng kế hoạch tuần tới, mời các bạn ở ban nào về vị trí ban của mình.**b/ Xây dựng kế hoạch tuần tới**\* Mục tiêu: HS biết được cách lập kế hoạch trong tuần tiếp theo.\*Cách thức tiến hành:**-** Lớp trưởng yêu cầu các trưởng nhóm dựa vào nội dung cô giáo vừa phổ biến, các ban lập kế hoạch thực hiện. - Các nhóm thảo luận đề ra kế hoạch tuần tới với nhiệm vụ phải thực hiện và mục tiêu phấn đấu đạt được trên tinh thần khắc phục những mặt yếu kém tuần qua và phát huy những lợi thế đạt được của tập thể lớp; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong mỗi nhóm.- Lớp trưởng cho cả lớp hát một bài trước khi các nhóm báo cáo kế hoạch tuần tới.- Lần lượt các Trưởng nhóm báo cáo kế hoạch tuần tới.Sau mỗi nhóm báo cáo, tập thể lớp trao đổi, góp ý kiến và đi đến thống nhất phương án thực hiện. - Lớp trưởng: Nhận xét chung tinh thần làm việc và kết qủa thảo luận của các nhóm.Các bạn đã nắm được kế hoạch tuần tới chưa? (Cả lớp trả lời)- Lớp trưởng: Chúng ta sẽ cùng nhau cố gắng thực hiện nhé! Bạn nào đồng ý cho 1 tràng pháo tay.- Lớp trưởng: mời giáo viên chủ nhiệm cho ý kiến.- Giáo viên chốt lại và bổ sung kế hoạch cho các nhóm.**3. Sinh hoạt theo chủ đề** -Tổ chức trò chơi đoán tên bạn dựa trên đặc điểm bên ngoài: GV làm phiếu nhận biết trong đó có nêu 1 vài đặc điểm như: tóc, khuôn mặt, chiều cao,… của HS trong lớp cho vào hộp-Mời HS lên bốc thăm, sau đó đọc to, rõ nội dung trong phiếu và có quyền đoán bạn có đặc điểm trong phiếu là ai; nếu không đoán được thì các bạn trong lớp sẽ tham gia đoán. Bạn nào đoán đúng sẽ được khen hoặc thưởng**Đánh giá**1. **Cá nhân tự đánh giá**

GV HD HS tự đánh giá việc thể hiện lòng kính yêu thầy cô theo các mức độ dưới đây:-Tốt: Thực hiện được thường xuyên tất cả các yêu cầu sau:+ Đã nhận biết được những nét bên ngoài của mình và giới thiệu được với bạn+ Luôn nói lời khích lệ vẻ bên ngoài của người khác theo hướng tích cực- Đạt: Đã nhận biết được những nét bên ngoài của mình, nói được lời khích lệ về vẻ bên ngoài của người khác theo hướng tích cực nhưng chưa thường xuyên- Cần cố gắng: đã nhận biết được một vài nét bên ngoài của mình, chưa nói được lời khích lệ về vẻ bên ngoài của người khác theo hướng tích cực**b) Đánh giá theo tổ/ nhóm**- GVHD tổ trưởng nhóm trưởng điều hành để các thành viên trong tổ nhóm đánh giá lẫn nhau về các nội dung trên và thái độ tham gia hoạt động có tích cực, tự giác, hợp tác, trách nhiệm,… hay không**c) Đánh giá chung của GV**GV dựa vào quan sát, tự đánh giá của từng cá nhân và đánh giá của các tổ nhóm để đưa ra nhận xét, đánh giá chung**4. Củng cố - dặn dò**- Nhận xét tiết học của lớp mình.- GV dặn dò nhắc nhở HS | - HS hát một số bài hát.-Các trưởng nhóm nêu ưu điểm và tồn tại việc thực hiện hoạt động của các nhóm.- Lớp trưởng nhận xét chung cả lớp.- HS nghe.- HS nghe.- HS nghe.- Các nhóm thực hiện theo lớp trưởng.- Các ban thảo luận và nêu kế hoạch tuần tới.- Trưởng nhóm lên báo cáo.-HS tham gia trò chơi -HS tự đánh giá-HS đánh giá lẫn nhau-HS theo dõi-HS lắng nghe |

🙡🙢🙡🙢 🙡🙢 🕮🙡🙢🙡🙢🙡🙢

**HẾT TUẦN 1**